

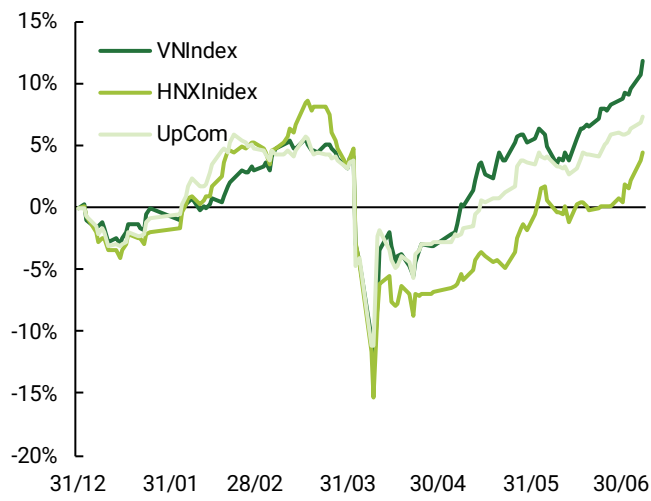
VN-Index **1415.46 (0.96%)**
1285 Tr. cổ phiếu 28463.0 Tỷ VND (0.21%)

HNX-Index **237.68 (0.75%)**
106 Tr. cổ phiếu 1835.8 Tỷ VND (-16.73%)

UPCOM-Index **101.96 (0.34%)**
73 Tr. cổ phiếu 865.9 Tỷ VND (-7.77%)

VN30F1M **1512.00 (1.28%)**
181,924 HD OI: 59,198 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Tâm lý hưng phấn tiếp tục thúc đẩy chỉ số đóng cửa cao nhất phiên. Tổng thống Trump đã gửi thư báo thuế cho 14 quốc gia với mức thuế quan dao động từ 25 - 40%, cao hơn nhiều so với mức 20% mà Việt Nam đạt được với Hoa Kỳ trước đó. Đáng chú ý, hai cường quốc kinh tế lớn tại châu Á là Nhật Bản và Hàn Quốc phải chịu mức thuế 25% và mức thuế bổ sung lên tới 40% nhằm vào hàng hóa từ các quốc gia như Malaysia, Myanmar và Nam Phi. Bộ trưởng Tài chính Mỹ Scott Bessent xác nhận sẽ có thêm nhiều thông báo về thương mại trong vòng 48 giờ nữa. Trong một động thái hạ nhiệt, vào chiều 7/7, ông Trump đã ký sắc lệnh hành pháp mới hoãn thời hạn áp thuế đối ứng cho đến ngày 1/8.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản giảm nhẹ so với phiên trước nhưng vẫn trên mức bình quân 20 phiên. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua. Dòng tiền vận động tích cực với mức lan tỏa đều, đa số nhóm ngành giao dịch trong sắc xanh. Chiều tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Thép, Chứng khoán, Bất động sản, Ngân hàng. Bên cạnh những nhóm chịu tác động từ thuế quan cũng phục hồi trở lại như Khu công nghiệp, Dệt may, Thủy sản. Ở chiều ngược lại, nhóm Viễn hồng, Bảo hiểm, phản ứng kém. Về mặt điểm số, góp phần vào động lực là lực kéo từ VHM, HPG, VCB, VJC, trong khi, BVH, TPB, GEE, VPI, kìm hãm. Khối ngoại tiếp tục mua ròng lượng lớn 1513,4 tỷ đồng, tập trung nhiều ở HPG, FPT, SSI, SHB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** duy trì vận động đi lên nhưng chỉ báo RSI đã tịnh tiến lên mức quá mua cao gần ngưỡng 80, tiếp tục phát tín hiệu "hưng phấn" nhất định. Các bộ chỉ số khác như VNMidcap, VNFin Lead cũng cho thấy dấu hiệu quá mua cao. Dù vậy, thị trường vẫn có những nhịp rung lắc trong phiên giúp tái tạo lại đà. Vận động có lẽ cần củng cố thêm trên nền giá mới, phía trên mốc 1400 điểm các phiên tới. Cần thận trọng hơn nếu tiếp tục xuất hiện việc tăng rớt. Hỗ trợ duy trì xu hướng được nâng lên ngưỡng 1360 điểm, trong khi kháng cự được mở ra lên mức 1440 điểm.
- **Đối với HNX-Index**, đà tăng chững lại với mẫu hình nến Spinning top lưỡng lự. Dù vậy, khớp lệnh cải thiện cho thấy dòng tiền hoạt động tích cực hơn. Vận động có thể được củng cố và tiếp tục hướng tới mục tiêu 240.
- **Chiến lược chung:** Tăng tỷ trọng, nên tận dụng tín hiệu điều chỉnh, rung lắc trong phiên và cẩn trọng với việc mua đuổi. Các nhóm ưu tiên chú ý là Ngân hàng, Công nghệ, Bất động sản, Chứng khoán, Bán lẻ.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Chốt lời HPG – Mua HHV (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 10)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
	Giá đóng cửa	(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,415.5	1.0%	2.7%	6.4%	28,463.0	0.21%	35.3%	18.4%	1,285.0	-6.2%	57.5%	27.8%
HNX-Index	237.7	0.8%	4.0%	4.0%	1,835.8	-16.7%	30.4%	-11.2%	105.5	-18.9%	31.6%	-9.2%
UPCOM-Index	102.0	0.3%	1.2%	3.1%	865.9	-7.8%	32.7%	-30.3%	72.6	52.8%	120.3%	-23.9%
VN30	1,529.3	1.4%	3.6%	7.8%	13,646.2	-4.2%	28.7%	21.6%	459.3	-22.9%	44.4%	34.2%
VNMID	2,071.9	0.9%	4.2%	7.5%	10,912.3	-3.7%	36.0%	12.4%	488.0	-1.3%	40.5%	2.4%
VNSML	1,484.7	0.74%	2.5%	2.1%	2,766.0	37.1%	58.4%	35.4%	178.6	22.3%	63.8%	36.4%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	557.9	0.48%	3.8%	8.5%	7,224.6	-31.5%	5.3%	30.8%	314.7	-42.6%	0.5%	25.0%
Bất động sản	413.1	1.5%	0.2%	1.1%	3,993.6	-0.3%	14.9%	23.5%	233.7	20.3%	35.5%	50.7%
Dịch vụ tài chính	276.3	1.5%	5.7%	8.9%	4,989.5	31.7%	20.0%	97.2%	245.8	24.4%	9.6%	75.2%
Công nghiệp	221.7	0.71%	1.7%	3.0%	1,927.3	2.6%	12.9%	48.9%	51.3	-6.7%	6.2%	41.8%
Tài nguyên cơ bản	493.4	4.0%	3.7%	7.8%	2,626.1	94.7%	121.1%	151.5%	126.9	73.0%	97.6%	148.6%
Xây dựng - Vật Liệu	169.9	0.94%	-1.8%	-3.6%	1,431.4	25.8%	14.5%	40.5%	81.6	9.3%	16.7%	56.1%
Thực phẩm	524.8	1.0%	-0.8%	7.1%	1,874.9	23.5%	1.6%	3.3%	51.9	17.1%	-11.9%	-2.7%
Bán Lẻ	1,289.2	0.75%	1.8%	11.7%	795.2	-16.1%	-21.7%	-6.9%	12.9	-2.7%	-15.3%	-9.6%
Công nghệ	569.4	0.6%	4.3%	8.6%	1,127.7	3.3%	-9.3%	22.7%	12.5	-42.7%	-20.4%	-3.3%
Hóa chất	176.5	0.80%	-0.8%	7.7%	825.7	-4.3%	-16.4%	-8.9%	25.8	14.1%	2.8%	14.3%
Tiện ích	663.6	1.1%	-0.8%	2.5%	422.9	23.5%	9.5%	11.1%	20.0	4.9%	-1.1%	19.1%
Dầu khí	61.8	1.2%	0.1%	1.3%	272.6	45.4%	61.6%	-16.9%	13.0	47.8%	63.9%	-12.2%
Dược phẩm	422.2	0.61%	0.9%	0.8%	45.1	69.6%	-33.5%	-36.6%	4.5	133.9%	31.5%	30.0%
Bảo hiểm	87.8	-0.8%	2.1%	8.3%	23.9	-7.4%	-32.8%	-17.5%	0.7	-6.7%	-17.3%	-2.8%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,415.5	1.0%	11.7%	14.3x	1.7x
SET-Index	Thái Lan	1,116	-0.7%	-20.3%	13x	1.1x
JCI-Index	Indonesia	6,904	0.1%	-2.5%	16.0x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,468	-0.4%	-8.9%	14.8x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,434	0.1%	-1.5%	11.2x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,497	0.7%	4.3%	16.9x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	24,148	1.1%	20.4%	11.6x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	39,689	0.3%	-0.5%	18.3x	2.1x
S&P 500	Mỹ	6,230	-0.8%	5.9%	26.5x	5.3x
Dow Jones	Mỹ	44,406	-0.9%	4.4%	23.6x	5.6x
FTSE 100	Anh	8,818	0.1%	7.9%	13.3x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,347	0.1%	9.2%	16.0x	2.1x
DXV		97	0.3%	-10.2%		
USDVND		26,130	-0.06%	2.5%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

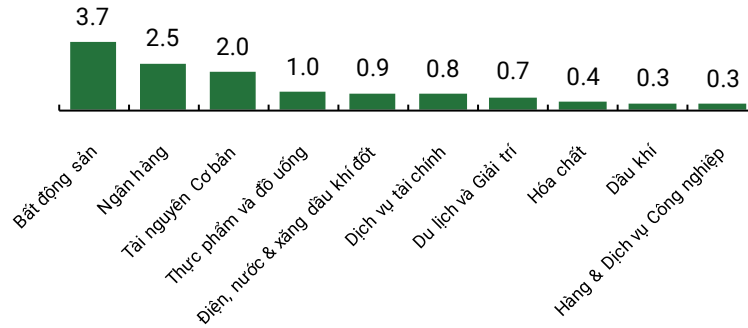
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-0.1%	4.6%	-6.9%	-18.9%
Dầu WTI	▲	1.1%	4.9%	-5.5%	-17.7%
Khí gas	▲	1.0%	-9.0%	-5.2%	45.6%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-4.2%	-29.2%	-42.1%
Thép HRC (*)	▼	-0.3%	0.2%	-7.0%	-13.0%
PVC (*)	▬	0.4%	0.8%	-4.8%	-16.9%
Phân Urea (*)	▲	1.9%	15.1%	20.1%	29.4%
Cao su thiên nhiên	▼	-0.1%	1.0%	-17.6%	0.6%
Bông Cotton	▼	-0.4%	-0.4%	-4.4%	-2.9%
Đường	▼	-1.0%	-1.7%	-15.8%	-19.5%
World Container Index	▼	-5.7%	-20.3%	-26.1%	-52.1%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-3.9%	-1.7%	0.9%	-13.3%
Vàng	▼	-0.3%	0.5%	26.7%	41.0%
Bạc	▼	-0.39%	2.3%	27.3%	19.6%

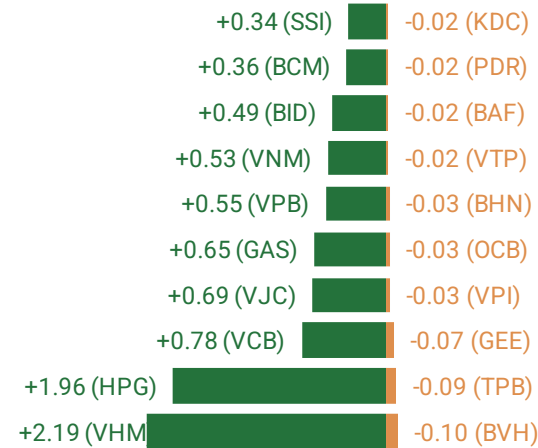
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

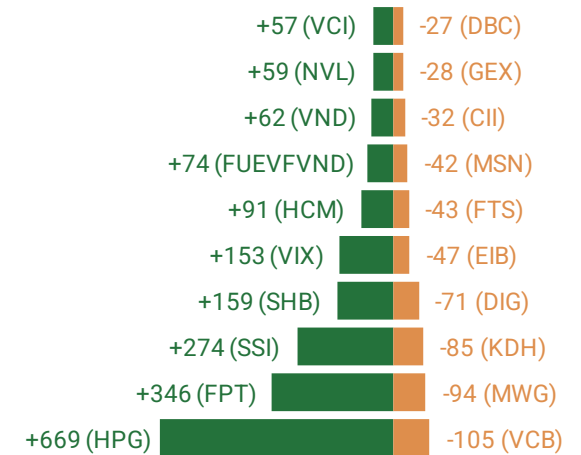
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



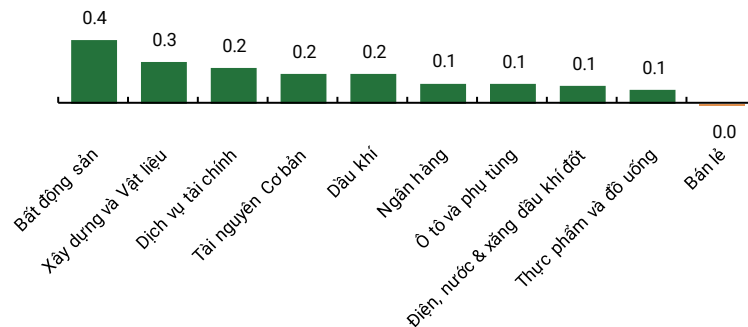
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



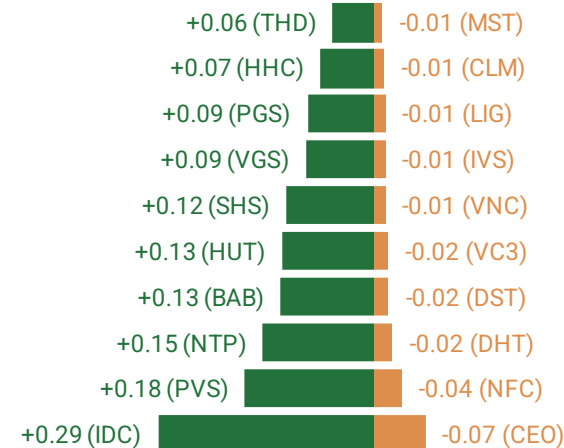
TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



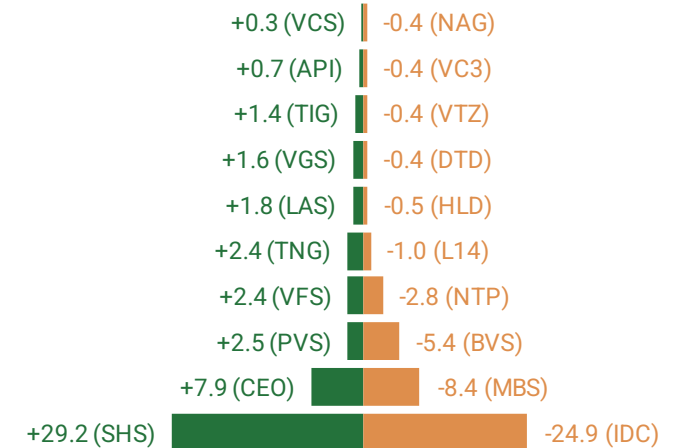
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	HPG	SSI	FPT	SHB	VPB
%DoD	4.7%	2.9%	0.6%	1.8%	1.6%
Giá trị	1,889	1,742	1,010	891	876

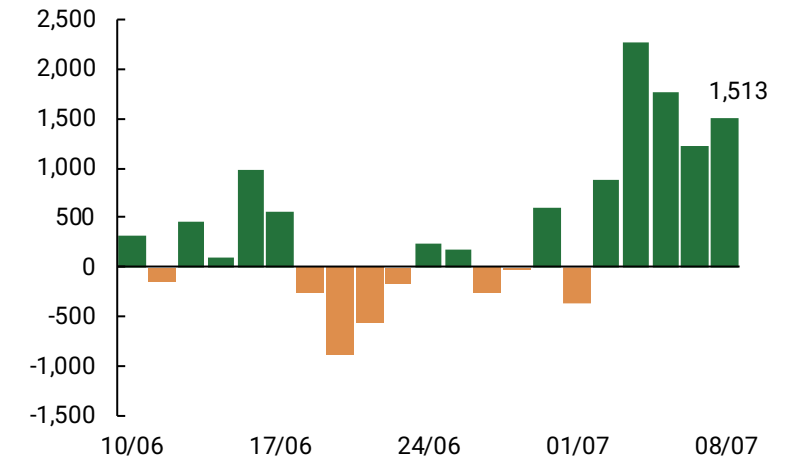
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	TCB	HAH	CTG	STB	ACB
%DoD	0.0%	2.5%	0.0%	0.2%	0.0%
Giá trị	629	500	51	43	33

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



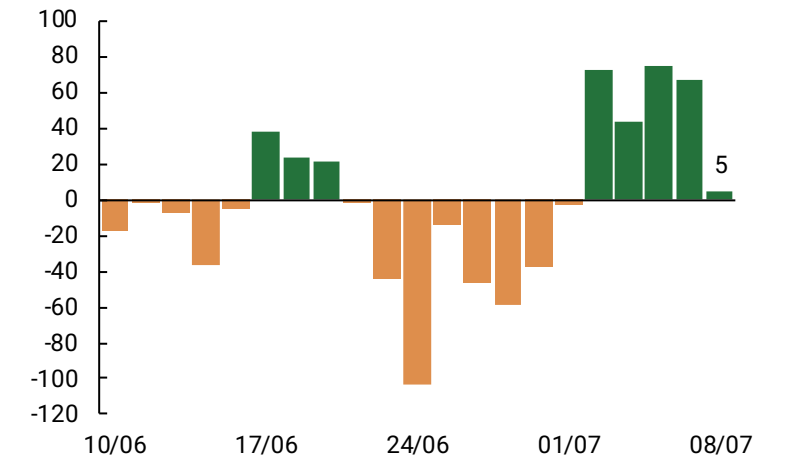
	SHS	CEO	MBS	PVS	IDC
%DoD	0.7%	-0.5%	0.7%	1.6%	2.1%
Giá trị	366	287	193	175	109

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	VC3	DHT	HUT	NAG	PHN
%DoD	-0.7%	-0.6%	1.5%	0.0%	0.0%
Giá trị	16	4	3	2	1

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến xanh đóng cửa cao nhất phiên, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1380 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1440.
- ✓ Chỉ RSI tiếp cận mức quá mua.
- ✓ Xu hướng: củng cố nền giá trên 1400.

Kịch bản: Chỉ báo RSI tiếp tục tịnh tiến lên mức quá mua biểu thị trạng thái hưng phấn. VN-Index khả năng cần củng cố lại nền giá mới trên ngưỡng 1400 điểm. Trường hợp xuất hiện thêm nhịp tăng rướn, cần thận trọng hơn vì động lượng dễ đạt đến bão hòa. Hỗ trợ duy trì xu hướng được nâng lên ngưỡng 1360 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến xanh đóng cửa cao nhất phiên, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1480 - 1500.
- ✓ Kháng cự: 1550.
- ✓ Chỉ báo RSI tiến vào vùng quá mua.
- ✓ Xu hướng: củng cố nền giá trên 1500.

➔ Chỉ báo RSI vượt mức quá mua cao trên 80 có thể khiến động lượng tăng chững lại. Thêm vào đó, vận động cho thấy chỉ số đã tiến xa so với đường MA-10 ngày quanh ngưỡng 1385 điểm mà thiếu nhịp tích lũy có thể cần hạ nhiệt để tái tạo đà.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	HPG	TAKE PROFIT	Current price	24.7		P/E (x)	12.6
Exchange	HOSE		Action price	22.3	10.8%	P/B (x)	1.4
Sector	Steel		Take profit price (9/7)	24.7	10.8%	EPS	1953.5
						ROE	11.1%
					Stock Rating	BB	
					Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá chạm vùng mục tiêu ngắn hạn 24.7 - 25.
 - Chỉ báo RSI vượt mức quá mua cao trên 80 có thể khiến động lượng chứng lại trong chiều hướng muốn bứt phá khỏi ngưỡng cản 25.
 - Nhịp đi lên thiếu tích lũy chặt chẽ sẽ cần củng cố lại.
- ➔ Xu hướng khả năng chậm lại khi tiếp cận vùng cản 25 và có thể xuất hiện điều chỉnh kỹ thuật để củng cố thêm nền giá phía dưới.
- ➔ KN chốt lời quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp tăng rớt.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	HHV	BUY	Current price	12.7		P/E (x)	11.5
Exchange	HOSE		Action price (9/7)	12.7		P/B (x)	0.9
Sector	Public investment		Target price	14	10.2%	EPS	1102.7
			Cut loss	12	-5.5%	ROE	5.2%
						Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá cho thấy xu hướng kiểm định tốt khu vực 12.5 và vận động trở lại trên MA20 ngày.
 - Chỉ báo MACD cắt lên trở lại đường tín hiệu, cùng với RSI tịnh tiến đi lên trên mức trung tính.
 - Khớp lệnh gia tăng cho thấy dòng tiền lớn quay lại.
 - Các đường xu hướng MA bắt đầu hướng lên đồng thuận giữ vai trò nâng đỡ.
- ➔ Xu hướng tăng khả năng trở lại với mục tiêu hướng về đỉnh cũ.
- ➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	HPG	Chốt lời	09/07/2025	24.7	22.29	10.8%	25.0	12.1%	21.8	-2.2%	Chạm vùng giá mục tiêu
2	HHV	Mua	09/07/2025	12.70	12.70	0.0%	14.0	10.2%	12	-5.5%	Kiểm định tốt hỗ trợ

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/06/2025	13.45	12.9	4.3%	14.5	12.4%	12.5	-3.1%	Nâng cắt lỗ 12.5
2	MSB	Nắm giữ	24/06/2025	12.70	11.70	8.5%	13.5	15.4%	11.5	-1.7%	Nâng cắt lỗ 11.5
3	FPT	Nắm giữ	04/07/2025	124.50	116.90	6.5%	129	10.4%	112	-4%	
4	DCM	Mua	18/06/2025	33.80	34.4	-1.6%	38	10.6%	32.0	-7%	27/06 cổ tức tiền mặt 2000đ
5	BVH	Nắm giữ	01/07/2025	53.90	51.7	4.3%	58	12.2%	49	-5%	Nâng cắt lỗ 49
6	HDB	Mua	25/06/2025	23.50	21.95	7.1%	24	9%	21	-4%	
7	CTD	Mua	27/06/2025	85.70	83.9	2.1%	94	12.0%	78	-7%	
8	CMG	Mua	30/06/2025	41.65	39.05	6.7%	44	13%	36	-8%	
9	PAN	Mua	02/07/2025	28.65	27.45	4.4%	31	12.9%	25.5	-7%	
10	VCI	Mua	07/07/2025	37.55	36.7	2.3%	40	9%	35	-5%	
11	HDC	Mua	08/07/2025	26.45	26.35	0.4%	29	10%	24.8	-6%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở **đồ thị 15 phút**, hợp đồng 411F7000 tiếp tục mở cửa tạo “gap” tăng và giữ đà đi lên mạnh mẽ sau đó để kết phiên trong khởi sắc với phe Long áp đảo.
- Chỉ báo RSI ở cả khung đồ thị 1 giờ và 15 phút trở lại trạng thái quá mua cao. Điều này hàm ý động lượng có thể chứng lại trong chiều đi lên. Dù vậy, VN30 cơ sở vẫn đang cao hơn đáng kể so với Hợp đồng phái sinh nên chiều Short có phần hạn chế. Tín hiệu điều chỉnh khả năng xảy ra trên cơ sở củng cố lại đà tăng.
- Vị thế Long nên chờ giá hạ nhiệt về kiểm định lại khu vực 1505 – 1510 hoặc nếu vận động tiếp tục giữ vững trên ngưỡng 1515 theo đà hưng phấn. Vị Short hạn chế hơn, cân nhắc khi giá sập gây hỗ trợ quan trọng.

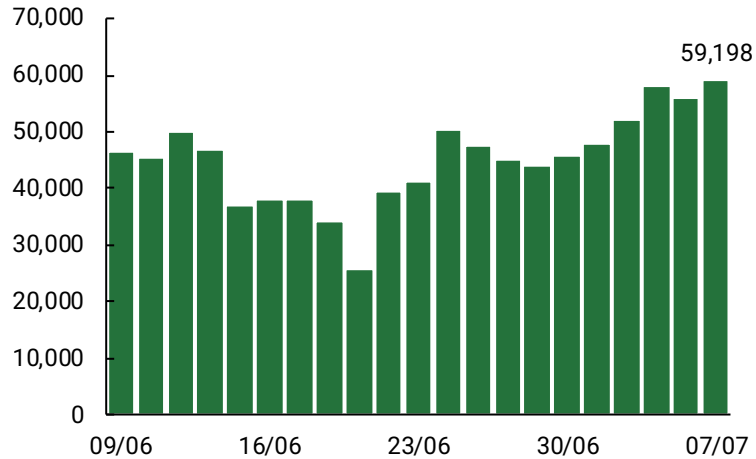
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	> 1.506	1.515	1.501	9 : 5
Long	> 1.516	1.525	1.511	9 : 5
Short	< 1.496	1.486	1.501	10 : 5

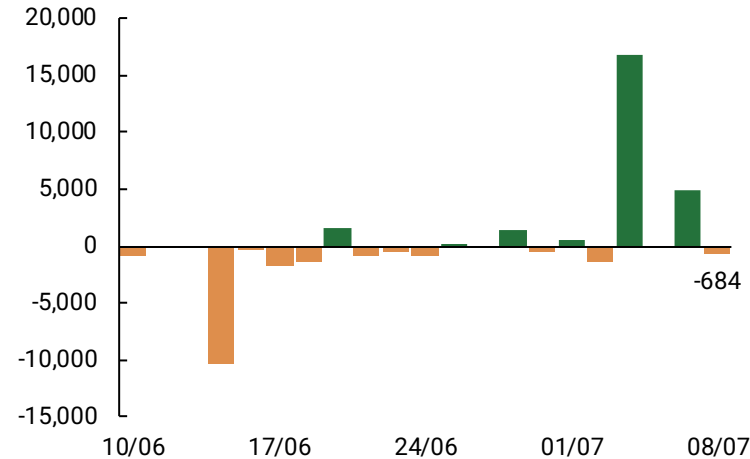
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,529.3	20.6						
411F7000	1,512.0	19.1	181,924	59,198	1,529.6	-17.6	17/07/2025	9
411F8000	1,506.1	18.1	1,494	2,574	1,530.9	-24.8	21/08/2025	44
VN30F2509	1,502.0	17.1	254	1,160	1,531.9	-29.9	18/09/2025	72
VN30F2512	1,498.6	15.2	101	740	1,535.2	-36.6	18/12/2025	163

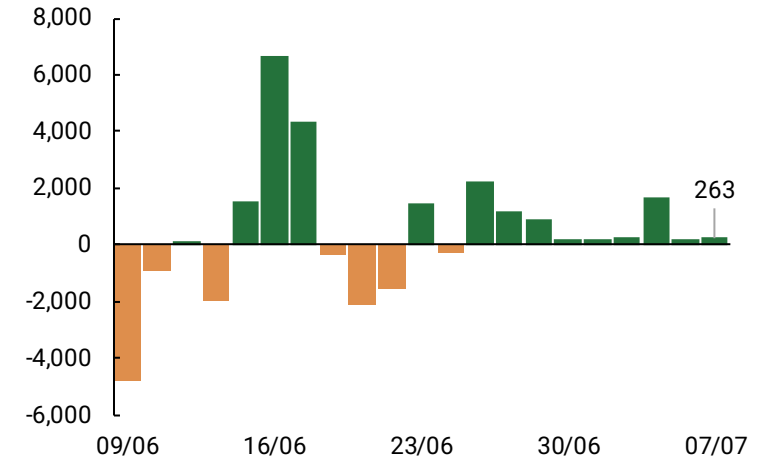
Khối lượng mở (Open interest)



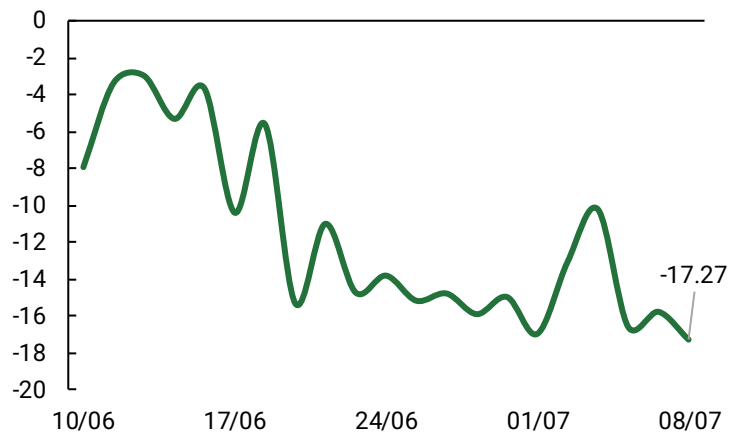
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại
(Hợp đồng)



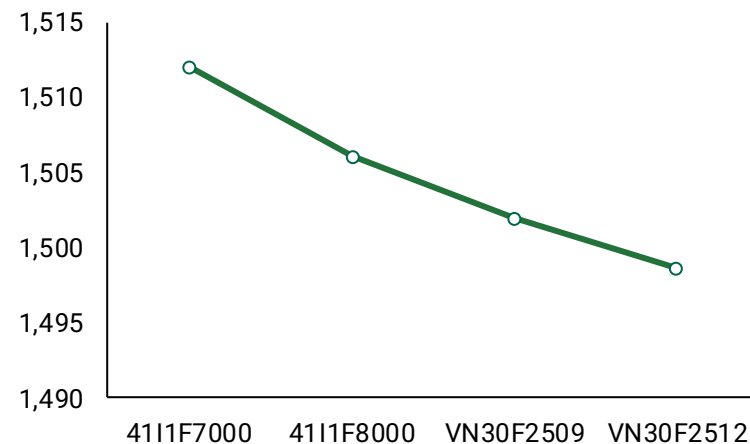
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh
(Hợp đồng)



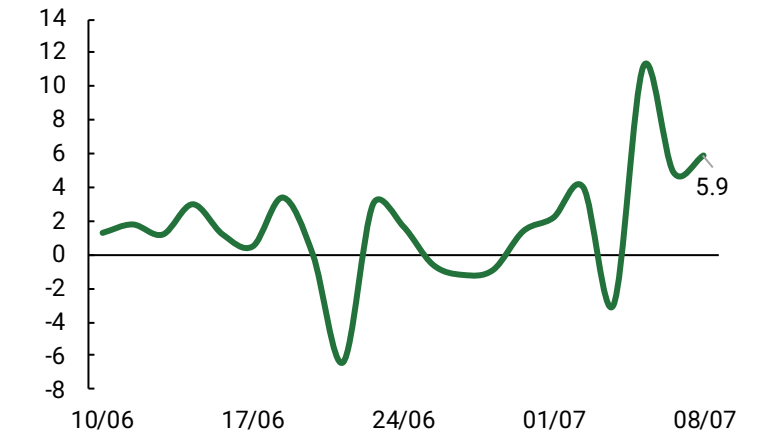
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
EVF	11,200	14,400	28.6%	Mua
VCG	22,850	23,518	2.9%	Nắm giữ
DGC	102,600	102,300	-0.3%	Giảm tỷ trọng
MWG	67,200	66,700	-0.7%	Giảm tỷ trọng
HHV	12,700	13,500	6.3%	Nắm giữ
TCM	31,800	43,818	37.8%	Mua
AST	65,900	64,300	-2.4%	Giảm tỷ trọng
DGW	44,150	48,000	8.7%	Nắm giữ
DBD	54,200	66,000	21.8%	Mua
HAH	69,800	61,200	-12.3%	Bán
PNJ	82,300	111,700	35.7%	Mua
HPG	24,700	27,000	9.3%	Nắm giữ
DRI	12,900	15,100	17.1%	Tăng tỷ trọng
DPR	40,800	43,500	6.6%	Nắm giữ
VNM	59,000	70,400	19.3%	Tăng tỷ trọng
STB	47,650	38,800	-18.6%	Bán
ACB	22,250	26,650	19.8%	Tăng tỷ trọng
MBB	26,400	31,100	17.8%	Tăng tỷ trọng
MSB	12,700	13,600	7.1%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
SHB	14,150	11,900	-15.9%	Bán
TCB	35,300	30,700	-13.0%	Bán
TPB	14,000	19,700	40.7%	Mua
VIB	18,800	22,900	21.8%	Mua
VPB	19,600	24,600	25.5%	Mua
CTG	44,400	42,500	-4.3%	Giảm tỷ trọng
HDB	23,500	28,000	19.1%	Tăng tỷ trọng
VCB	59,000	69,900	18.5%	Tăng tỷ trọng
BID	37,500	41,300	10.1%	Tăng tỷ trọng
LPB	33,700	28,700	-14.8%	Bán
MSH	37,500	58,500	56.0%	Mua
IDC	47,900	72,000	50.3%	Mua
SZC	37,600	49,500	31.6%	Mua
BCM	67,500	80,000	18.5%	Tăng tỷ trọng
SIP	71,800	88,000	22.6%	Mua
IMP	52,200	50,600	-3.1%	Giảm tỷ trọng
VHC	58,500	83,900	43.4%	Mua
ANV	23,550	17,200	-27.0%	Bán
FMC	38,000	50,300	32.4%	Mua

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Tăng trưởng tín dụng nửa đầu năm đạt gần 10%, gấp 2,5 lần cùng kỳ năm trước: Hợp báo thông tin về kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm của Ngân hàng Nhà nước diễn ra sáng 8/7. Phó thống đốc Phạm Thanh Hà cho biết, tính đến ngày 30/6, tín dụng toàn nền kinh tế đã đạt trên 17,2 triệu tỷ đồng, tăng 9,9% so với cuối năm ngoái, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên và sản xuất kinh doanh.

Tập đoàn sản xuất quặng lớn nhất Brazil muốn mở rộng đầu tư tại Việt Nam: Trong khuôn khổ Hội nghị Thượng đỉnh BRICS mở rộng tại Brazil, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã có buổi làm việc với lãnh đạo Tập đoàn Vale – doanh nghiệp đa quốc gia hàng đầu của Brazil trong lĩnh vực kim loại, khai khoáng và logistics. Hiện Vale đang hợp tác hiệu quả với Tập đoàn Hòa Phát và mong muốn tiếp tục mở rộng hợp tác tại Việt Nam, hướng đến xây dựng các chuỗi cung ứng khu vực.

Các đồng tiền châu Á lao dốc sau khi Mỹ công bố thuế quan mới: Đồng yen Nhật và won Hàn Quốc đã sụt mạnh so với đồng USD trong phiên giao dịch sáng 8/7, sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump chính thức thông báo áp đặt mức thuế quan 25% lên hàng hóa từ các đồng minh chủ chốt là Nhật Bản và Hàn Quốc, áp dụng từ ngày 01/08, đánh dấu bước leo thang mới trong cuộc chiến thương mại toàn cầu.

Tổng thống Trump nêu điều kiện có thể gia hạn thuế tiếp sau ngày 1/8: Trả lời báo giới, Tổng thống Mỹ Donald Trump khẳng định ngày 1/8 là mốc thời hạn mới cho việc áp thuế đối ứng với các đối tác thương mại của Mỹ nhưng có thể sẽ được tiếp tục gia hạn nếu như các đối tác đưa ra được đề xuất phù hợp, mở ra khả năng điều chỉnh chính sách thương mại.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Ông lớn ngành xi măng Vicem ngắt mạch 2 năm thua lỗ: Sản lượng clinker 6 tháng đầu năm của Vicem đạt 7,95 triệu tấn, tăng 6,5% so với cùng kỳ 2024 và hoàn thành xấp xỉ một nửa chỉ tiêu cả năm. Tổng công ty đã xuất khẩu 713.018 tấn xi măng. Nhờ đó, doanh nghiệp ghi nhận lợi nhuận công ty mẹ 192,7 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm ngoái lỗ trước thuế 127,5 tỷ. Sau khi hợp nhất kết quả các đơn vị thành viên, tổng công ty này đã ngắt mạch hai năm liên thua lỗ với lợi nhuận 34,1 tỷ đồng trong nửa đầu năm nay. Về khách quan, Vicem đạt kết quả kinh doanh tích cực khi giá nguyên vật liệu xây dựng, trong đó xi măng có xu hướng tăng cao từ đầu năm.

MBS báo lãi sau thuế quý 2 đi ngang, thực hiện gần 50% kế hoạch năm: Công ty vừa công bố báo cáo tài chính quý 2/2025 với tổng doanh thu hoạt động ở mức hơn 792 tỷ đồng, giảm 10% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân giảm doanh thu hoạt động đến từ việc giảm lãi tài sản tài chính ghi nhận qua lãi/lỗ (FVTPL) và lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) so với kỳ trước. Bên cạnh đó, doanh thu hoạt động tư vấn cũng giảm 90% còn 2 tỷ đồng. Dù vậy, một số mảng hoạt động của MBS vẫn có tăng trưởng. Doanh thu từ mảng cho vay đạt gần 310 tỷ đồng. Doanh thu môi giới tăng 7% lên 192 tỷ đồng. Dù thu hẹp về quy mô doanh thu, mảng tư doanh thể hiện kết quả tích cực hơn so với cùng kỳ với lãi tự doanh đạt 61 tỷ đồng, tăng 26%. Với các biến động như trên, MBS đạt lãi sau thuế 221 tỷ đồng, tăng nhẹ 2% so với cùng kỳ.

01/07	Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
03/07	Mỹ – Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
06/07	Việt Nam – Số liệu kinh tế Quý II và 6 tháng đầu năm
09/07	Hết 90 ngày tạm hoãn thuế đối ứng
15/07	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 6
16/07	Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 6
17/07	Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
21/07	Việt Nam – Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30
27/07	Châu Âu – Chính sách tiền tệ ECB
Cuối tháng	Việt Nam – Mùa công bố KQKD Quý II và bán niên
31/07	Mỹ - Công bố số sơ bộ GDP Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415